

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 12/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Ninh và ông Trần Minh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án huyện Quảng Ninh, Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03/01/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/9/2003; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện Q, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Lê Thị H, sinh năm 1973; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1977; trú tại: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1973; trú tại: Thôn N, xã V, huyện Q, tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, Nguyễn Văn M gọi điện cho Trần Ngọc S, sinh năm 1977, ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Q để hỏi mua ma túy. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, M điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA C50 BKS: 73HA-9296 đến cầu Mỹ Đức, xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy gặp Trần Ngọc S và mua 06 (sáu) viên ma túy dạng hồng phiến đựng trong 01 (một) túi nilon trong suốt với giá 500.000

đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, M cầm số ma túy trên rồi điều khiển xe chạy về nhà. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi M điều khiển xe máy đi đến đoạn đường thuộc thôn Đồn, xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh thì bị lực lượng Công an xã Vạn Ninh yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn M có 06 (sáu) viên nén màu hồng. Công an xã Vạn Ninh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số ma túy nêu trên và chuyển giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 1166/KL-KTHS ngày 13/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 (sáu) viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,649 gam (Không thấy sáu trăm bốn mươi chín gam) nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Ngày 17/12/2021, Công an xã Vạn Ninh đã tạm giữ 01 (một) túi ni lon trong suốt, bên trong có 06 (sáu) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng. Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,237g (không thấy hai trăm ba mươi bảy gam), hoàn trả lại sau giám định là 0,412g (không thấy bốn trăm mười hai gam); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S màu vàng trắng, số IMEI: 358805050490390, máy đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu xanh trắng, biển kiểm soát: 73HA-9296, xe đã qua sử dụng.

Ngày 01/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh trả lại 01 (một) xe biển kiểm soát: 73HA-92.96 cho bà Lê Thị Huệ, sinh năm 1973, trú tại thôn Nam Hải, xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-MT ngày 26/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,412g (không thấy bốn trăm mười hai gam) Methamphetamine sau giám định kèm theo vỏ bao gói; trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S màu vàng trắng, số IMEI: 358805050490390, máy đã qua sử dụng.

Bị cáo không phát biểu lời bào chữa, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa của bị cáo: Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai: Do muốn sử dụng ma túy, bị cáo đã mua 06 viên ma túy loại hồng phiến về để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ, Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/12/2022, Nguyễn Văn M là người có năng lực trách nhiệm hình sự đã có hành vi tàng trữ 0,649g (không phải sáu trăm bốn mươi chín gam) ma túy loại Methamphetamine. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây lo lắng cho gia đình bị cáo và toàn xã hội nói chung, do lối sống không lành mạnh, sử dụng và nghiện ma túy, coi thường pháp luật, mong muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà phạm tội. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Trong vụ án này, đối với nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Nguyễn Văn M khai mua từ Trần Ngọc Sơn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã

tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Ngọc S phát hiện và thu giữ 09 (chín) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Quá trình điều tra, Trần Ngọc S không thừa nhận hành vi mua bán ma túy cho Mùi vào ngày 06/10/2022, còn 09 (chín) viên hồng phiến thu giữ trong nhà S là của S mua về cất giấu để sử dụng. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành kiểm tra dữ liệu trong điện thoại của Sơn và Mùi, tiến hành đối chất giữa bị can M và Trần Ngọc S nhưng chưa đủ chứng cứ để xác định Trần Ngọc S đã bán ma túy cho Nguyễn Văn M, vì vậy chưa có đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Ngọc S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 14/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã khởi tố vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và các vật chứng liên quan cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lệ Thủy tiếp tục điều tra theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy BKS: 73HA-9296 (phương tiện mà Nguyễn Văn M sử dụng để đi mua ma túy) là của bà Lê Thị H (sinh năm 1973), trú tại thôn N, xã V, huyện Q, tỉnh Q. Quá trình điều tra xác định việc Nguyễn Văn M sử dụng chiếc xe trên để phạm tội thì bà H không biết, do đó không liên quan đến tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: 0,412g (không phẩy bốn trăm mười hai gam) Methamphetamine sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S màu vàng trắng, số IMEI: 358805050490390, máy đã qua sử dụng không phải là công cụ, phương tiện phạm tội cần trả cho chủ sở hữu, là phù hợp điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/10/2022.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn M 45 (Bốn lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,412g (không phẩy bốn trăm mười hai gam) Methamphetamine sau giám định kèm theo vỏ bao gói;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S màu vàng trắng, số IMEI: 358805050490390, máy đã qua sử dụng.

(Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022)

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bà Lê Thị H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/01/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- CQ THAHS-CA huyện Quảng Ninh;
- Đội ĐT-TH Công an huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Nhân

Phạm Xuân Ninh

Nguyễn Văn Châu

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGT khác;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- CQ THAHS-CA huyện Quảng Ninh;
- Đội ĐT-TH Công an huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Châu**